

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:156/2022/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Sơn Hóa**

2. Ông **Nguyễn Văn Sơn**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Huệ** - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 136/2022/HSST ngày 11/5/2022 và theo Quyết định đưa ra xét xử số: 153/QĐXX-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 197; tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; HKTT: 411C10 phường T, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 48 ngách 15 ngõ G, phường H, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ Văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết); Con bà: Lê Thị R, sinh năm 1938; gia đình có 07 chị em ruột bị cáo là con thứ 6; chồng là Phạm Duy Th (đã chết) và có 02 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2008); Danh chỉ bản số 96 do Công an quận Hoàng Mai lập ngày 20/01/2022; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Phạm Tất C, sinh năm 1971; tại Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT: Số 9 phố V, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Chỗ ở: Số 48 ngách 15 ngõ G, phường H, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Tất Th (đã chết); Con bà Phạm Thị D (đã chết); Gia đình có 02 anh em ruột bị cáo là con thứ 2; có vợ là Đinh Thị Hồng H, sinh năm 1972 và có 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006); Danh chỉ bản số 97 do Công an quận Hoàng Mai lập ngày 20/01/2022; Tiền sự: Năm 1990 cưỡng đoạt tài sản, công an quận Hoàn Kiếm xử lý hành chính; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, tại khu vực trước cửa Đình Ông, Ngõ 169, đường Hoàng Mai, thuộc Tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, lực lượng công an phát hiện Phạm Tất C có hành vi cất giấu trên người 01 túi ni-lông đựng chất tinh thể màu trắng, khai nhận là ma túy do Nguyễn Thị Thanh H giao cho để đi bán cho khách. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, sau đó bàn giao Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Trên cơ sở khai nhận của C, Cơ quan điều tra đã dẫn giải C đến nơi ở của Nguyễn Thị Thanh H và phát hiện H đang cất giấu 10 túi chất tinh thể màu trắng, khai nhận là ma túy để bán trái phép tại nơi ở, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy.

Quá trình điều tra, Phạm Tất C và Nguyễn Thị Thanh H khai nhận: C và H đều là đối tượng nghiện ma túy và cùng thuê trọ tại Số 48, Ngách 15, ngõ G, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Ngày 11/01/2022, H đi một mình đến khu vực hồ Đền Lừ tìm mua của đối tượng phụ nữ không quen biết 2.000.000 đồng ma túy “đá”, đem về nhà trọ tự mình chia thành 11 túi nhỏ để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 9 giờ ngày 12/01/2022, Hương nhận được tin nhắn qua zalo tên là “E.ơ.bai” hỏi mua 02 gam ma túy “đá”. H nhận lời bán số ma túy trên với giá 1.000.000 đồng và hẹn đến khu vực đường đất gần nghĩa trang Giáp Tứ để giao dịch mua bán ma túy. Sau

đó, H giao cho C túi ma túy và dặn đem bán cho khách. Khi C đi dọc đường thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

-Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Tất C: 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (4x4)cm, bên ngoài bọc băng dính trắng màu đen, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy) và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 29E1-976.13 (đã qua sử dụng).

-Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh H: 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (4x2)cm và 09 túi ni-lông màu trắng kích thước (2x2)cm, đều có đặc điểm bên ngoài bọc băng dính màu đen, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung Galaxy A50 (đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với gói vật chứng nghi ma túy thu giữ, niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 608/KLGD-PC09 ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni-lông màu trắng, bên ngoài bọc băng dính màu đen (thu giữ của Phạm Tất C), là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,427 gam.

-Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi ni-lông màu trắng, bên ngoài bọc băng dính màu đen (thu giữ của Nguyễn Thị Thanh H), là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 4,925 gam.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án, Nguyễn Thị Thanh H khai mua của đối tượng không quen biết tại khu vực hồ Đền Lừ. Tuy nhiên ngoài lời khai của Hương, không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Quá trình xác minh xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Vision biển kiểm soát 29E1- 976.13 đã thu giữ của Phạm Tất C là tài sản của anh Chu Mạnh T sinh năm 1993, trú tại phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (là con trai của Nguyễn Thị Thanh H). H mượn xe của anh T và giao cho C đi bán ma túy. Anh T trình bày không biết việc H và C sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra không chứng minh được anh T có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại anh T chiếc xe máy đã thu giữ nêu trên.

Chiếc điện thoại di động đã thu giữ của H là phương tiện liên lạc bán ma túy được chuyển cùng số vật chứng là ma túy nêu trên đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, để chờ quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thanh H và Phạm Tất C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Thị Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố Phạm Tất C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H.

Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Tất C.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H từ 08 (Tám) năm tù đến (09) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2022.

Bị cáo Phạm Tất C từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 40 (Bốn mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2022.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 2,427 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 4,925 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI 1:358193101145226, IMEI 2: 358194101145224.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Phạm Tất C khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và bị cáo Phạm Tất C tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về tang vật thu giữ của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/01/2022, Nguyễn Thị Thanh H đã có hành vi đi mua 7,352 gam ma túy loại Methamphetamine đem về chia thành 11 túi nhỏ để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 9 giờ ngày 12/01/2022, H giao dịch qua tin nhắn trên mạng hẹn bán cho đối tượng có tên zalo là “E.ơ.bai” (hiện chưa xác minh được nhân thân) 1.000.000 đồng ma túy “đá”. H đã giao cho C 2,427 gam ma túy Methamphetamine để C đem đến khu vực đường đất gần nghĩa trang Giáp Tứ giao cho đối tượng trên và thu tiền. Đến 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, khi C đang đem theo túi ma túy do H đưa đi đến khu vực trước cửa Đình Ông, thuộc Ngõ 169, đường H, Tổ 14, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó, lực lượng công an dẫn giải C đến nơi ở của H lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang đối với H và thu giữ toàn bộ số vật chứng còn lại là 4,925 gam Methamphetamine.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh H theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Phạm Tất C theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, tác động xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự có đầy đủ năng lực hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với những người phạm loại tội này.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Phạm Tất C không có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Phạm Tất C thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc và tương xứng để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích và cũng như phòng ngừa chung.

Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 2,427 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 4,925 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI 1:358193101145226, IMEI 2: 358194101145224.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 313, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Hương.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Tất Cường.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

*** Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2022.**

Bị cáo Phạm Tất C 40 (bốn mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2022.

*** Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 2,427 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 4,925 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI 1:358193101145226, IMEI 2: 358194101145224.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số 194/2022/BBVC ngày 13 tháng 5 năm 2022.

*** Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Phạm Tất C phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Hùng

*** Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 2,427 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 4,925 gam Methamphetamine;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI 1:358193101145226, IMEI 2: 358194101145224.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số 194/2022/BBVC ngày 13 tháng 5 năm 2022.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Hương và Phạm Tất Cường phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUÂN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông
2. Bà

PHẠM HỮU TUÂN sinh năm 2002; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Hòa Nghi, xã Yên Hồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Không nghề; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con bà: Phạm Thị Thanh Hương (SN: 1982); Gia đình có bị can là con duy nhất; Tiền án, tiền sự: Không

(Có mặt tại phiên tòa).

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

10

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng cung cấp đúng trình tự tố tụng là hợp pháp không bị khiếu nại.

3. Điều luật áp dụng:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu Tuân phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ :Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt : Bị cáo **Phạm Hữu Tuân** tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2021.

* Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 05 Bao niêm phong bên trong có 17,389 gam Cần sa.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen. Imeil 1: 353009097583997.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động MOBELL màu đỏ.

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe máy Honda Vision màu đen BKS 18P1 – 396.73; số khung 611751; số máy 0611767 và số tiền 100.000 đồng.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số **00284 ngày 16 tháng 7 năm 2021.**

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

7. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Phạm Hữu Tuân phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

8. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng trình tự tố tụng, hợp pháp không bị khiếu nại.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA